TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ, TP.ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **55** /2021/HS-ST
Ngày 19-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị Hai
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Đức Hiếu
Ông Nguyễn Văn Trình
- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thùy Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2021/TLST- HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang Th, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1987 tại Quảng Nam. Nơi đăng ký HKTT: thôn A, xã Qu, huyện Qu, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Lô A8 đường Ph, tổ 52, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp:Lao động phổ thông; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tài (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhỏ; Gia đình có 07 người con, bị cáo là con út; bị cáo có vợ Phan Thị Ng, sinh năm: 1994 và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: tốt; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bị hại:

+ Chị Lê Thị Thu Th, sinh năm: 1971. Trú tại: tổ 26, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Phan Thị Ng, sinh năm: 1994. Trú tại: Lô A8 đường Ph, tổ 52, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

+ Chị Nguyễn Thị Tuyết Tr, sinh năm: 1986. Trú tại: Tổ 52 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06h15 ngày 11 tháng 4 năm 2021, trong lúc chờ vợ là Phan Thị Ng, sinh năm: 1994; HKTT: thôn A, xã Qu, huyện Qu, tỉnh Quảng Nam bán dưa hấu tại chợ Hòa Cầm, thuộc phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Quang Th đi bộ đến khu vực bên hông chợ, gần phòng bảo vệ và quan sát thấy Chị Lê Thị Thu Th, sinh năm: 1971; trú tại: tổ 26, phường

Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ đang lấy tiền từ trong 01 ví da màu đen rồi cất ví da vào cốp xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS: 43G1-151.70 rồi đi vào trong chợ nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng lúc không có người qua lại, bị cáo tiến đến gần xe mô tô, dùng tay trái nạy yên xe, tay phải thò vào trong cốp xe lấy 01 ví da màu đen bên trong có 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và 02 giấy chứng minh nhân dân rồi giấu vào trong áo, nhanh chóng rời đi. Số tiền trộm cắp được bị cáo dùng để trả nợ và tiêu xài cá nhân, còn ví da và 02 giấy chứng minh nhân dân, bị cáo vứt tại thùng rác trên đường Nguyễn Phước Tần, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ nên không thu giữ được.

Vật chứng thu giữ:

- Tạm giữ 2.800.000 đồng của bị cáo Nguyễn Quang Th và 17.200.000 đồng do Chị Phan Thị Ng – là vợ bị cáo giao nộp để khắc phục hậu quả, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trao trả số tiền 20.000.000 đồng này cho bị hại Lê Thị Thu Thủy. Riêng đối với ví da không còn giá trị sử dụng, chị Thủy không yêu cầu định giá và 02 giấy chứng minh nhân dân của chị Thủy, chị Thủy tự nguyện đi làm lại và không có yêu cầu bồi thường, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

- 01 đĩa CD lưu giữ dữ liệu điện tử là hình ảnh trích xuất từ camera an ninh tại phòng bảo vệ chợ Hòa Cầm, là tài liệu, chứng cứ của vụ án; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh dương, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ tạm giữ phục vụ xét xử.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSCL ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang Th về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Phần bồi thường dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, model: M1908C3TG màu xanh dương, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên đề nghị HĐXX quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo bị bệnh đau mắt, bị cáo nuôi 02 con nhỏ, tha thiết mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo xin hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 11 tháng 4 năm 2021, tại chợ Hòa Cầm, thuộc phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Quang Th đã lén lút nạy yên xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS: 43G1-151.70 của Chị Lê Thị Thu Th để trộm cắp 01 ví da bên trong ví có số tiền 20.000.000 đồng và 02 giấy chứng minh nhân dân.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quang Th phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã lợi dụng lúc Chị Lê Thị Thu Th sơ hở trong việc quản lý tài sản của mình nên bị cáo đã lén lút lấy của Chị Lê Thị Thu Th 01 ví da bên trong ví có số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và 02 giấy chứng minh nhân dân hành vi này thể hiện bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Tuy nhiên, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện khắc phục hậu quả trả lại tài sản cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với Chị Phan Thị Ng là vợ bị cáo không biết việc bị cáo trộm cắp tài sản của người khác, nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Chị Nguyễn Thị Tuyết Tr, sinh năm: 1986.Trú tại: Tổ 52 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng và người tên Tuấn (hiện chưa xác định được lai lịch) được bị cáo trả nợ tiền, tuy nhiên những người này không biết là tiền do bị cáo trộm cắp mà có, do đó không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người này nên HĐXX không đề cập xử lý.

[5] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi, model: M1908C3TG màu xanh dương thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử Tuyên trả cho bị cáo, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Lê Thị Thu Th đã nhận lại số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Đối với chiếc ví đựng tiền của chị Thủy sau khi trộm được bị cáo lấy tiền và vứt ví hiện nay chưa thu hồi được, tuy nhiên chị Thủy thừa nhận chiếc ví này chị mua vào năm 2016 với giá 120.000đ qua thời gian sử dụng chiếc ví này đã hư hỏng hoàn toàn không còn giá trị và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chiếc ví, 02 giấy chứng minh nhân dân của chị Thủy, chị Thủy tự nguyện đi làm lại và không có yêu cầu bồi thường. Vì vậy phần dân sự đã giải quyết xong nên HĐXX không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của HĐXX nên HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang Th** phạm tội:"Trộm cắp tài sản"

2/ Về căn cứ điều khoản và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo **09 (Chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Redmi, model: M1908C3TG màu xanh dương, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

4/ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, những người tham gia tố tụng tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo với thời hạn trên kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Đà Nẵng;*
- *VKSND quận Cẩm Lệ;*
- *Công an quận Cẩm Lệ;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Hai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**